TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2025/DS-ST
Ngày: 26-9-2025
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Hải Đường;

2. Bà Hoàng Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Phượng Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh cơ sở Dương Minh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 83/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2025 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2025/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần B; địa chỉ: Số 412 đường Nguyễn Thị Minh K, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Thương mại cổ phần B: Anh Lưu Hoàng Phúc T và anh Hồ Nguyên L, chức vụ: Chuyên viên Trung tâm quản lý và thu hồi nợ - Ngân hàng Thương mại cổ phần B – Là người đại diện uỷ quyền theo văn bản uỷ quyền đề ngày 25-6-2025; anh Trí, anh Lợi vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Phạm Xuân H, sinh năm 1965; địa chỉ cư trú: Tổ 1, Ấp 3, Xã D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 6 năm 2025 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn – anh Hồ Nguyên L trình bày:

Ngày 17-8-2023, Ngân hàng Thương mại cổ phần B (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) có cho ông Phạm Xuân H vay số tiền 800.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng hạn mức khách hàng cá nhân số 0172300055600. Mục đích vay để làm vốn mua bán mì. Lãi suất thoả thuận trong 03 tháng đầu cố định là 13,5%, từ tháng 04 sẽ điều chỉnh theo thoả thuận đã ký. Ngân hàng đã giải ngân cho ông H xong theo giấy nhận nợ số 0172300055600001 ngày 17-8-2023. Khi vay tiền, ông H có thế chấp cho Ngân hàng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên phần đất thuộc thửa số 592, tờ bản đồ số 9, toạ lạc tại Ấp 3, Xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh do ông H đứng tên quyền sử dụng đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0172200027300 ngày 21-07-2022, đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh ngày 21-4-2022.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, đến ngày 26-7-2024 ông H không trả nợ đầy đủ, đúng hạn cho Ngân hàng. Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ, đốc thúc khách hàng thanh toán nhưng đến nay ông H vẫn không thanh toán nợ vay cho Ngân hàng. Vì vậy, ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các cam kết đã ký với Ngân hàng.

Tính đến ngày 15-8-2025, ông H chỉ thanh toán được cho Ngân hàng số tiền lãi là 88.246.396 đồng.

Nay, Ngân hàng B khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền đã vay tạm tính đến ngày 26-9-2025 là 958.910.686 đồng, trong đó tiền gốc là 800.000.000 đồng, lãi trong hạn 10.844.016 đồng, lãi quá hạn 146.827.397 đồng, lãi chậm trả lãi 1.239.273 đồng và các khoản tiền lãi theo các hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên phần đất thuộc thửa số 592, tờ bản đồ số 9, toạ lạc tại Ấp 3, Xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn ông Phạm Xuân H: Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập đến tham gia phiên làm việc; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông H vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa

thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 100, 103 của Luật các tổ chức tín dụng. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với ông Phạm Xuân H về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Buộc ông H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và tiền lãi tạm tính đến ngày 26-9-2025 là 958.910.686 đồng, trong đó tiền gốc là 800.000.000 đồng, lãi trong hạn 10.844.016 đồng, lãi quá hạn 146.827.397 đồng, lãi chậm trả lãi 1.239.273 đồng và các khoản tiền lãi theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp ông H không trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp đảm bảo khoản vay.

+ Về án phí: Đương sự chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Thương mại cổ phần B (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu ông Phạm Xuân H trả tiền vay theo Hợp đồng tín dụng số 0172300055600. Ông H có địa chỉ tại Ấp 3, Xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh (trước đây là Tổ 1 Khu phố 3, Thị trấn Dương Minh Châu, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh). Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp dân sự về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau ngày 01-7-2025, căn cứ theo Nghị quyết 81/2025/UBTVQH15 ngày 27-6-2025 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

Tại phiên toà, người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng là anh Hồ Nguyên Lợi, anh Lưu Hoàng Phúc Trí vắng mặt tại phiên toà, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Bị đơn ông H đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về yêu cầu ông H trả tiền vay:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 0172300055600 đề ngày 17-8-2023 và giấy nhận nợ đề ngày 17-8-2023 thì Ngân hàng có cho ông Phạm Xuân H vay số tiền 800.000.000 đồng. Thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất thoả thuận trong 03 tháng đầu cố định là 13,5%, từ tháng 04 sẽ điều chỉnh theo thoả thuận đã ký. Xét thấy, hợp đồng tín dụng trên được ký kết trên cơ sở thỏa thuận tự nguyện của các bên, không bị lừa dối, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Nội dung, hình thức của hợp đồng được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, đến ngày 26-7-2024 ông H không trả nợ đầy đủ, đúng hạn cho Ngân hàng. Tính đến ngày 15-8-2025, ông H chỉ thanh toán được cho Ngân hàng số tiền lãi là 88.246.396 đồng. Như vậy, ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các cam kết đã ký với Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H trả tiền gốc và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng trên là có căn cứ. Ông H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa mà không có lý do, thể hiện việc ông H đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình.

[2.2] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc ông H trả cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 26-9-2025 theo hợp đồng tín dụng số 0172300055600 là 958.910.686 đồng, trong đó tiền gốc là 800.000.000 đồng, lãi trong hạn 10.844.016 đồng, lãi quá hạn 146.827.397 đồng, lãi chậm trả lãi 1.239.273 đồng và các khoản tiền lãi theo các hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

[2.3] Về hợp đồng thế chấp: Căn cứ theo hợp đồng thế chấp số 0172200027300 ngày 21-4-2022 để đảm bảo cho khoản vay theo các hợp đồng tín dụng ký kết trong khoảng thời gian từ 21-4-2022 đến 21-4-2025 thì ông H có thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với phần đất diện tích 589,8m^2 thuộc thửa đất số 592 tờ bản đồ 9 toạ lạc tại Ấp 3, Xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Việc thế chấp đã tiến hành đăng ký thế chấp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên hợp pháp. Qua xem xét, thẩm định tại chỗ thì trên phần đất thuộc thửa số 592 hiện nay có 01 căn nhà cấp 4, nhà đất trên do ông H đang quản lý sử dụng. Do đó, trường hợp ông H không trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ theo quy định tại Điều 299, 323 của Bộ luật Dân sự.

[3] Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh đề nghị là có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 600.000 đồng. Căn cứ Điều 157 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì ông H có trách nhiệm

chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Số tiền này Ngân hàng đã nộp tạm ứng và Toà án đã chi xong nên ông H phải có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng số tiền 600.000 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Ngân hàng không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông H phải chịu 40.767.320 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, 157, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 299, 323, 463, 466 của Bộ luật Dân sự; các Điều 100, 103 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần B đối với ông Phạm Xuân H về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Buộc ông Phạm Xuân H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền đã vay tạm tính đến ngày 26-9-2025 là 958.910.686 (chín trăm năm mươi tám triệu chín trăm mười nghìn sáu trăm tám mươi sáu) đồng, trong đó tiền gốc là 800.000.000 đồng, lãi trong hạn 10.844.016 đồng, lãi quá hạn 146.827.397 đồng, lãi chậm trả lãi 1.239.273 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông H còn phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên phần đất thuộc thửa số 592, tờ bản đồ số 9, toạ lạc tại Ấp 3, Xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DĐ 670995 theo Hợp đồng thế chấp 0172200027300 ngày 21-4-2022.

2. Về chi phí tố tụng: Buộc ông Phạm Xuân H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền 19.825.800 (mười chín triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn tám trăm) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000796 ngày 15-7-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

Ông Phạm Xuân H phải chịu 40.767.320 đồng (bốn mươi triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn ba trăm hai mươi) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND KV 11-TN;
- THADS tỉnh TN;
- Đương sự;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ.